

## Các bệnh truyền nhiễm thường gặp ở trẻ em

Cho đến khi được 6 tháng tuổi, trẻ sơ sinh ít có khả năng mắc các bệnh truyền nhiễm nhờ các kháng thể mà trẻ nhận được từ mẹ khi còn trong bụng mẹ.

Tuy nhiên, sau 6 tháng tuổi, lượng kháng thể bắt đầu giảm và trẻ dễ bị nhiễm bệnh hơn.

Ở đây chúng tôi sẽ giải thích về các bệnh phổ biến có thể phòng ngừa bằng vắc-xin.

### ● Bệnh sởi (tiếng Nhật gọi là hashika)

Đây là căn bệnh gây ra do nhiễm virus sởi.

Bệnh này có khả năng lây lan rất cao nên nếu một người chưa có miễn dịch với bệnh sởi tiếp xúc với người bị nhiễm bệnh thì gần như 100% người đó sẽ bị nhiễm bệnh.

Con đường lây nhiễm chính là qua không khí, nhưng cũng có thể bị lây nhiễm qua giọt bắn khi bệnh nhân hít phải virus do người bị bệnh ho hoặc hắt hơi, và lây nhiễm qua tiếp xúc khi chạm tay có dính virus vào miệng hoặc mũi.

#### [Triệu chứng]

Sau thời gian ủ bệnh khoảng 10 đến 12 ngày, bệnh nhân sẽ sốt khoảng 38°C và có các triệu chứng cảm lạnh trong 2 đến 4 ngày tiếp theo, sau đó sẽ xuất hiện phát ban cùng với sốt cao trên 39°C.

Các biến chứng bao gồm viêm phổi, viêm tai giữa và đôi khi là viêm não và mù lòa, v.v.. Nếu viêm phổi hoặc viêm não trở nên nghiêm trọng, có thể gây tử vong.

#### [Cách phòng ngừa]

Tiêm chủng là biện pháp phòng ngừa hiệu quả.

Vắc-xin được tiêm định kỳ dưới dạng vắc-xin kết hợp phòng sởi và rubella (vắc-xin MR).

Khuyến cáo nên tiêm vắc-xin 2 lần, khi trẻ được 1 tuổi và 1 năm trước khi vào tiểu học.

### ● Bệnh Rubella (tiếng Nhật gọi là fushin)

Đây là căn bệnh gây ra do nhiễm virus rubella.

#### [Triệu chứng]

Sau thời gian ủ bệnh từ 2 đến 3 tuần, bệnh nhân sẽ sốt và ngày hôm sau, trên mặt bắt đầu xuất hiện những nốt phát ban nhỏ màu đỏ, sau đó nhanh chóng lan ra khắp cơ thể.

Các hạch bạch huyết phía sau tai và phía sau đầu cũng có thể bị sưng và đau.

#### [Cách phòng ngừa]

Tiêm chủng là biện pháp phòng ngừa hiệu quả.

Hiện nay, vắc-xin này thường được tiêm định kỳ dưới dạng vắc-xin MR. Khuyến cáo nên tiêm vắc-xin 2 lần, khi trẻ được 1 tuổi và 1 năm trước khi vào tiểu học.

### **[Những trường hợp khác]**

Nếu phụ nữ mang thai mắc bệnh rubella và thai nhi bị nhiễm bệnh, có thể dẫn đến thai chết lưu hoặc sảy thai, hoặc em bé sinh ra có thể mắc một căn bệnh gọi là hội chứng rubella bẩm sinh, vì vậy những phụ nữ chuẩn bị mang thai hoặc đang mang thai cần đặc biệt lưu ý.

### **● Bệnh thủy đậu (tiếng Nhật gọi là mizuboso)**

Đây là căn bệnh gây ra do nhiễm virus varicella-zoster.

Bệnh có thể lây nhiễm qua giọt bắn khi bệnh nhân hít phải virus do người bị bệnh ho hoặc hắt hơi, hoặc lây nhiễm qua tiếp xúc khi tiếp xúc với mụn nước hoặc dịch tiết niêm mạc.

Bệnh có thể lây lan trong khoảng thời gian từ 1 đến 2 ngày trước khi phát ban xuất hiện cho đến khi tất cả các mụn nước đóng vảy.

### **[Triệu chứng]**

Sau thời gian ủ bệnh từ 10 đến 21 ngày, thường xuất hiện phát ban kèm theo ngứa dữ dội.

Phát ban xuất hiện trên da đầu và mặt rồi lan xuống thân, chân tay và toàn bộ cơ thể, xuất hiện liên tiếp các vết phát ban mới.

Phát ban thủy đậu có đặc điểm là tiến triển từ ban đỏ (mụn đỏ) thành sẩn (nốt ban trên da hơi nhon, nổi lên), mụn nước và đóng vảy.

Sốt khoảng 38°C và mệt mỏi có thể kéo dài trong 2-3 ngày, nhưng các triệu chứng thường tương đối nhẹ.

### **[Cách phòng ngừa]**

Biện pháp phòng ngừa hiệu quả nhất là tiêm vắc-xin định kỳ.

Khuyến cáo nên tiêm 2 liều vắc-xin ở độ tuổi từ 12 đến 36 tháng.

### **● Virus Rota (tiếng Nhật gọi là rotavirusu)**

Đây là bệnh viêm dạ dày ruột cấp tính do nhiễm rotavirus.

Con đường lây nhiễm chính là lây qua đường phân-miệng, trong đó virus có trong phân của người bị nhiễm bệnh xâm nhập vào miệng qua tay.

### **[Triệu chứng]**

Sau thời gian ủ bệnh từ 2 đến 4 ngày sẽ xuất hiện các triệu chứng như tiêu chảy nặng, nôn mửa, đau bụng và sốt.

Khi bị nhiễm lần đầu, các triệu chứng trở nên nghiêm trọng và có thể phải nhập viện, đặc biệt là ở trẻ sơ sinh và trẻ nhỏ vì trẻ có thể bị mất nước nghiêm trọng.

### **[Cách phòng ngừa]**

Biện pháp phòng ngừa hiệu quả nhất là tiêm vắc-xin định kỳ.

Vắc-xin sử dụng qua đường uống, số lần uống và khoảng cách giữa các lần khác nhau tùy thuộc vào loại vắc-xin.

### ● **Bệnh quai bị (tiếng Nhật gọi là otafukukaze)**

Đây là căn bệnh gây ra do nhiễm virus quai bị.

Bệnh này thường xuất hiện nhiều ở trẻ em mới bắt đầu sống trong môi trường tập thể tại những nơi như nhà trẻ, v.v., và xuất hiện nhiều ở trẻ em từ 3 đến 6 tuổi, nhưng những độ tuổi khác cũng có thể bị nhiễm bệnh.

Mặc dù chỉ mắc 1 lần là có thể đạt được khả năng miễn dịch suốt đời, nhưng có nhiều người chưa từng mắc bệnh quai bị lần nào cả khi đã trưởng thành.

#### **[Triệu chứng]**

Sau thời gian ủ bệnh khoảng 2 đến 3 tuần, tình trạng viêm xảy ra ở tuyến nước bọt (mô sản xuất nước bọt) nằm dưới tai và triệu chứng đặc trưng là sưng ở khu vực này.

Sưng thường xảy ra ở cả hai bên, nhưng cũng có thể chỉ xảy ra ở một bên.

#### **[Cách phòng ngừa]**

Tiêm chủng là biện pháp phòng ngừa hiệu quả.

Khuyến cáo nên tiêm 2 liều, khi trẻ được 1 tuổi và trước khi vào tiểu học.

### ● **Bệnh cúm (tiếng Nhật gọi là infuruenza)**

Đây là bệnh nhiễm trùng đường hô hấp do virus cúm gây ra.

So với nhiễm trùng đường hô hấp trên cấp tính thông thường (cảm lạnh), bệnh này có đặc trưng là các triệu chứng toàn thân thường trở nên nghiêm trọng.

Con đường lây nhiễm chính là lây nhiễm qua giọt bắn khi bệnh nhân hít phải virus do người bị bệnh ho hoặc hắt hơi, và lây nhiễm qua tiếp xúc khi chạm tay có dính virus vào miệng hoặc mũi.

#### **[Triệu chứng]**

Trong thời gian ủ bệnh từ 1 đến 3 ngày, các triệu chứng bao gồm sốt từ 38°C trở lên, đau đầu, ho, đau họng, sổ mũi, đau cơ và đau khớp.

Các triệu chứng về đường tiêu hóa như nôn mửa và tiêu chảy có thể xảy ra, ở trẻ em và những người có hệ miễn dịch kém, bệnh có thể trở nên nghiêm trọng hơn, dẫn đến viêm phổi hoặc viêm não.

#### **[Cách phòng ngừa]**

Ngoài việc rửa tay thường xuyên, giữ phòng luôn thông thoáng thì việc che mũi, miệng bằng khẩu trang hoặc khăn tay khi ho hoặc hắt hơi cũng rất hiệu quả.

Ngoài ra, mặc dù việc tiêm vắc-xin không đảm bảo sẽ không bị cúm, nhưng nó được cho là có hiệu quả nhất định trong việc ngăn ngừa việc phát bệnh và tiến triển nghiêm trọng của bệnh.